

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 311/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 30 tháng 12 năm 2022  
“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thắm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Thanh Liêm

Ông Nguyễn Hoàng Kha

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thúy Kiều – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 661/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 358/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Chị Danh Thị Kiều N; Sinh năm 1998;

Địa chỉ: Ấp Thạnh Đ, xã Lý Văn L, thành phố C M, tỉnh Cà Mau;

\* *Bị đơn:* Anh Lê Minh S; Sinh năm 1992;

Địa chỉ: Ấp Ch, xã Lý Văn L, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau;

Nguyên đơn có mặt; Bị đơn xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Chị Danh Thị Kiều N trình bày tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa như sau:*

Chị và anh Lê Minh S sống chung với nhau năm 2016 cho đến nay, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Quới, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình chung sống giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ tháng 8 năm 2022 cho đến nay, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung và đã không sống chung khoảng 01 tháng nay. Mặc dù gia đình hai bên có hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Nay chị N xin ly hôn với anh S.

Về con chung: Có 01 người con chung cháu Lê Danh Gia Kh, sinh ngày 15/12/2017. Hiện cháu Kh sống chung với anh S, khi ly hôn chị N giao con cho anh S, chị N cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Chị N khai không có.

Về nợ chung: Chị N khai không nợ ai và cũng không ai nợ lại anh, chị.

\**Anh Lê Minh S trình bày tại bản tự khai như sau:*

Về thời gian sống chung vợ, chồng đăng ký kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị N trình bày. Nay chị N yêu cầu ly hôn anh S đồng ý.

Về con chung: Có 01 người con chung cháu Lê Danh Gia Kh, sinh ngày 15/12/2017. Hiện cháu Kh sống chung với anh S, khi ly hôn chị N giao con cho anh S, chị N cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng. Anh S đồng ý nuôi con và chị N cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng thì anh S đồng ý.

Về tài sản chung: Anh S khai không có.

Về nợ chung: Anh S khai không nợ ai và cũng không ai nợ lại anh, chị.

Anh S xin được hòa giải và xét xử vắng mặt tại Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Lê Minh S xin xét xử vắng mặt, Tòa án căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Quan hệ tranh chấp: Về nội dung các đương sự tranh chấp được xác định là ly hôn.

[3] Về hôn nhân: Chị N và anh S có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên mối quan hệ hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Lời trình bày của chị N do vợ, chồng sống không hợp nhau có nhiều mâu thuẫn, hiện tại anh, chị không còn yêu thương nhau, cả hai không ai quan tâm đến ai cuộc sống riêng mỗi người tự định đoạt, chị xác định cũng không còn tình cảm với anh S. Nếu Tòa án không chấp nhận yêu cầu của chị N, thì chị cũng không về chung sống với anh S, đồng thời anh S có ý kiến thống nhất với yêu cầu ly hôn của chị N, xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị đã không còn, thì không ai có ý thức để xây dựng một gia đình chung cho nhau, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được.

Do đó, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị N về việc xin ly hôn với anh S.

[4] Về con chung: Có 01 người con chung cháu Lê Danh Gia Kh, sinh ngày 15/12/2017. Hiện cháu Kh sống chung với anh S, khi ly hôn chị N giao con cho anh S, chị N cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng. Anh S đồng ý nuôi con và chị N cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng thì anh S đồng ý.

Thỏa thuận của anh, chị phù hợp với quy định nên tiếp tục giao cháu Lê Danh Gia Kh – sinh ngày 15/12/2017 cho anh S nuôi, chị N cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu tròn 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực.

[5] Về tài sản chung: Chị N và anh S xác định không có, nên không đặt ra xem xét đến.

[6] Về nợ chung, nợ riêng: Chị N và anh S xác định không có nợ ai và không ai nợ lại.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 28; 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Danh Thị Kiều N về việc xin ly hôn với anh Lê Minh S.

- Về con chung: Giao cháu Lê Danh Gia Kh, sinh ngày 15/12/2017 cho anh S nuôi. Chị N cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu tròn 18 tuổi.

Chị N không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dạy giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị N và anh S xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, nợ riêng: Chị N và anh S xác định không có nợ ai và không ai nợ lại.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Danh Thị Kiều N phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 21/11/2022, chị N đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai số 0002490 được đối trừ sung quỹ nhà nước. Án phí cấp dưỡng chị N phải nộp 300.000 đồng (*chưa nộp*).

Chị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Lê Minh S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản bản.

*Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND xã Ninh Quới, Hồng Dân, Bạc Liêu;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu Toà án Tp Cà Mau.

**Nguyễn Thị Thắm**